ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 546/BC-UBND	*Đại Đồng, ngày 13 tháng 10 năm 2026*

BÁO CÁO
Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tháng 10 năm 2026
(Số liệu từ ngày 12/09/2026 đến ngày 13/10/2026)

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Công văn số 04/TTT-P2 ngày 06/01/2026 của Thanh tra tỉnh Hưng Yên về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo Thông tư số 06/2025 ngày 29/9/2025 của Thanh tra Chính phủ, Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng báo cáo kết quả tháng 10/2026 cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ, tình hình nội bộ nhân dân trên địa bàn xã cơ bản ổn định. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đã được địa phương quan tâm thực hiện, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, nhằm giải quyết yêu cầu, nguyện vọng, lợi ích chính đáng của công dân, góp phần ổn định chính trị, an toàn xã hội, phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương.

Công tác tiếp công dân được Chủ tịch UBND xã duy trì tiếp theo quy định. Nội dung công dân đến địa điểm tiếp công dân của xã chủ yếu là kiến nghị, phản ánh về lĩnh vực đất đai, môi trường, GPMB...

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

Công tác quản lý ở một số lĩnh vực như đất đai, môi trường ở những năm trước đây chưa đồng bộ, còn bất cập. Nhận thức của người dân về chính sách pháp luật ở một số lĩnh vực còn hạn chế, một số trường hợp người dân mặc dù hiểu rõ các quy định của pháp luật, song cố tình không chấp hành văn bản đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước nói chung, về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nói riêng chưa được thực hiện một cách tích cực, thường xuyên liên tục, chưa đạt được kết quả cao.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD)

- Tổng số lượt tiếp công dân trong kỳ của UBND xã:

+ Chủ tịch UBND xã tiếp công dân định kỳ được 02 ngày/01 lượt/01 người;

tiếp công dân thường xuyên được 03 lượt/03 người (Không có đoàn đông người).

+ Ủy quyền tiếp công dân định kỳ: Không có.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

a) Tổng số đơn

Tổng số đã tiếp nhận: 10 đơn (trong đó: Kỳ trước chuyển sang: 0 đơn; tiếp nhận trong kỳ: 10 đơn).

- Số đơn đã xử lý/Tổng số đơn tiếp nhận: 10/10 đơn. Đạt tỷ lệ 100%.

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 10 đơn.

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 00 đơn.

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 01 đơn.

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 09 đơn.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết:

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 08 đơn.

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: Không có.

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 02 đơn.

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 10 đơn.

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 0 đơn.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: 0 đơn.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: 00/00 đơn; tỷ lệ giải quyết: 100%.

- Tổng số đơn, số vụ việc đang xem xét điều kiện thụ lý, giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: 0/0 đơn; tỷ lệ giải quyết: 100%.

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra: Không có.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: Không có.

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại:

+ Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố: Không có.

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải

quyết: 01/01 đơn; tỷ lệ giải quyết: 100%.

- Tổng số đơn, số vụ việc đang giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: 00/00 đơn; tỷ lệ giải quyết: 100%.

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm: Không có.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo: Không có.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo:

+ Số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm: Không có.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (04/XLD)

- Tổng số vụ việc đã giải quyết/tổng số vụ việc phải giải quyết: 08/09; tỷ lệ giải quyết: 90%.

- Tổng số vụ việc đang giải quyết/tổng số vụ việc trong thời gian giải quyết: 01/09; tỷ lệ giải quyết: 10 %.

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)

Tổng số người được bảo vệ (người tố cáo, thân nhân của người tố cáo): Không có (trong đó: Số người được áp dụng biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm; số người được áp dụng biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm: Không có).

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (03/QLNN)

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, được cấp uỷ chính quyền xã đặt lên hàng đầu trong kế hoạch hoạt động của xã, bố trí phòng tiếp dân, giải quyết đơn thư KNTC-KNPA đúng quy định.

- Hàng tháng, Chủ tịch UBND xã tổ chức tiếp dân định kỳ 02 ngày/tháng (nếu Chủ tịch vắng thì sẽ xem xét ủy quyền cho 01 Phó chủ tịch UBND xã thực hiện việc tiếp công dân), sau phiên tiếp công dân, bộ phận tiếp công dân thuộc Văn phòng HĐND và UBND xã đã tham mưu ban hành văn bản về kết quả tiếp công dân định kỳ, trong đó giao trách nhiệm cho các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, xử lý kịp thời đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền, đồng thời hướng dẫn công dân thực hiện quyền và nghĩa vụ về khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Số văn bản ban hành mới, sửa đổi bổ sung, hủy bỏ: Không có.

- Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (số lớp, số người): Hiện tại UBND xã chưa tổ chức lớp tập huấn, tuyên truyền, phổ biến GDPL về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, do thời gian tổ chức lớp tập huấn được dự kiến triển khai thực hiện trong Quý IV năm 2026.

c) Thanh tra trách nhiệm (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyển cơ quan điều tra); đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý: Tổng số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố): Không có.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

Kết quả báo cáo tháng 10/2026 theo các Biểu số liệu: 01/PCTN, 02/PCTN, 03/PCTN gửi kèm theo báo cáo này.

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

- Cấp ủy đảng và chính quyền địa phương thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo tại xã; thực hiện tốt nguyên tắc, trách nhiệm trong việc tiếp công dân định kỳ và tiếp công dân đột xuất khi cần thiết.

- Cán bộ, công chức được phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân thực hiện đúng các quy định về tiếp công dân.

- Công tác phối hợp giữa UBND xã với các ban ngành, đoàn thể, các bộ phận liên quan về việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đối với vụ việc có liên quan được thực hiện tích cực.

- Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn xã được triển khai thực hiện thường xuyên, đạt được kết quả quan trọng, thể hiện qua việc hoàn thiện tăng cường kiểm tra, giám sát.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân vẫn còn một số tồn tại và hạn chế đó là: Công tác tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo còn nhiều hạn chế, nội dung chưa phong phú nên chưa thật sự thu hút, hấp dẫn người tham gia, tìm hiểu.

3. Nguyên nhân

Do UBND xã đang tập trung cho việc triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn xã và các công việc trọng tâm của địa phương, nên chưa tổ chức được hội nghị tập huấn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, KN-PA; công chức tham mưu công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư phải kiêm nhiệm nhiều công việc, do biên chế còn thiếu nên hiện tại chưa bố trí được công chức chuyên trách theo Đề án VTVL.

V. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Qua công tác nắm tình hình trên địa bàn, UBND xã dự báo trong thời gian sắp tới có thể xảy ra kiến nghị, phản ánh liên quan đến một số lĩnh vực: Đất đai; giải phóng mặt bằng, bồi thường, tái định cư; môi trường...

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

Tiếp tục thực hiện tốt các Chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo như: Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014

của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; Luật Khiếu nại năm 2011; Luật Tố cáo năm 2018; Luật Tiếp công dân năm 2013… và các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, đồng bộ và hiệu quả.

- Giải quyết kịp thời, có hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 90%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo có hiệu lực pháp luật.

- Đôn đốc các phòng, ban chuyên môn của xã trong việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị thuộc thẩm quyền theo quy định, tránh để tồn đọng kéo dài.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo đến các cơ quan, đơn vị, và người dân trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, xây dựng văn hóa liêm chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Xây dựng văn hóa liêm chính trong toàn cơ quan; coi liêm khiết, tiết kiệm, chống lãng phí là chuẩn mực đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên. Biểu dương, nhân rộng các tấm gương liêm chính, kiên quyết đấu tranh với tiêu cực để lan tỏa tinh thần tích cực trong đơn vị.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị Thanh tra tỉnh và cơ quan có thẩm quyền ban hành Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ hoặc tài liệu chuyên ngành, thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, phân loại, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Trên đây là Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tháng 10 năm 2026, UBND xã Đại Đồng trân trọng gửi báo cáo Thanh tra tỉnh Hưng Yên, tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Tôn Ngọc Chuẩn